

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Hưng Bình năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025; Kế hoạch số 250 /KH-UBND ngày 03/12/2024 của UBND thành phố Vinh về chuyển đổi số năm 2025. UBND phường Hưng Bình xây dựng và ban hành Kế hoạch chuyển đổi số phường Hưng Bình năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn.

- Góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025. Kế hoạch số 250 /KH-UBND ngày 03/12/2024 của UBND thành phố Vinh về chuyển đổi số năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về hạ tầng số:

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 100% TTHC có đủ điều kiện.

- Hồ sơ trực tuyến của các dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 100%;

- Định danh điện tử VNeID đạt 100%;

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%;

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%;

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) đạt 100%.

- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng;

- Tỷ lệ triển khai học bạ, sổ liên lạc điện tử đối với học sinh tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Chỉ tiêu số hoá dữ liệu hộ tịch: Hoàn thành số hoá dữ liệu hộ tịch giai đoạn 100%.

- Tỷ lệ khám chữa bệnh ban đầu tại trạm y tế trên địa bàn triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

+ 100% cơ quan Đảng, chính quyền UBND phường kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

+ 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

+ Duy trì hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp Thành phố đến phường, và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia.

+ 100% không sử dụng văn bản giấy (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

- Về chính quyền số:

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số;

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 100 % hồ sơ công việc tại cấp phường được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

+ 100% chế độ báo cáo, thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

+ 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn Phường theo lộ trình của Thành phố, Tỉnh và Trung ương; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở của Phường kết nối liên thông trên 80% cơ sở dữ liệu của các cấp, ngành để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- Về kinh tế số:

- Tiếp tục triển khai việc sử dụng hóa đơn điện tử và thuế điện tử tới toàn thể nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho mọi người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các hộ gia đình tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng...; Triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (Viettel Money, VNPT Money...).

- Tiếp tục cải thiện nâng cao cải cách hành chính công.

+ Thanh toán không dùng tiền mặt trong TMĐT đạt trên 70%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 95%;

+ 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông triển khai hợp đồng điện tử với người tiêu dùng.

- Về xã hội số:

+ 100% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

+100% người dân thành thạo sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử khi làm hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ công.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

- Tổ chức hội nghị về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

2. Thể chế số

Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 250 /KH-UBND ngày 03/12/2024 của UBND thành phố Vinh về chuyển đổi số năm 2025.

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương, thành phố đến cấp phường để phục vụ chính quyền số.

4. Dữ liệu số

- Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Thành phố và các đơn vị.

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố.

5. Nền tảng số

- Nghiên cứu, triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu đồng bộ, thông suốt.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của Thành phố.

- Triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của UBND tỉnh để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

6. Nhân lực số

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức và kỹ năng số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người dân, tổ công nghệ số để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Tiếp tục rà soát, phân loại, xác định, đảm bảo phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho 100% các hệ thống thông tin trên địa bàn phường. Sử dụng nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: capdo.ais.gov.vn) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể: Hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

7.3. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

8. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống giao ban điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc UBND phường, các tổ chức chính trị xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa UBND phường; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trước hết, tập trung triển khai các nội dung: Rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; ưu tiên thiết kế lại giao diện, trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng. Triển khai các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC).

- Phối hợp triển khai hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan nhà nước.
- Triển khai kế hoạch chuyển đổi số của UBND phường năm 2025.

9. Kinh tế số.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

10. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Triển khai thí điểm việc tiếp nhận phản ánh hiện trường và xử lý thông tin của Trung tâm điều hành thông minh thành phố Vinh.

- Tuyên truyền, phối hợp các cấp, ngành triển khai chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; mỗi người dân có một danh tính số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân; mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, Du lịch, Dệt may, Logistics, Y tế, Giáo dục,...

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số

trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các bệnh viện trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thống hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số,...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số; rà soát loại bỏ một số thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ khi ứng dụng công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin do UBND thành phố hướng dẫn.

- Tăng cường phối hợp với các tập đoàn Viễn thông, công nghệ thông tin lớn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, xây dựng đô thị thông minh.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số địa phương khác về cơ chế, chính sách phát triển chính quyền số. Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của Thành phố.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

5. Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm

Chủ động tổ chức hội thảo, xây dựng chương trình hợp tác, huy động nguồn lực, đào tạo cán bộ, chuyên gia về chuyển đổi số, học tập kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ số, nhất là với các đối tác chiến lược có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến và có chương trình ký kết, thỏa thuận hợp tác với tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Thông tin

- Xây dựng phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác chuyển đổi số của phường, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân trên địa bàn.

- Có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động các Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống giao ban điện tử trực tuyến...

3. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch

Hướng dẫn công dân đến giao dịch thủ tục hành chính thực hiện nộp hồ sơ qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, trả kết quả bằng bản điện tử...

4. Bộ phận Tài chính - Kế toán

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số phường Hưng Bình năm 2025.

5. Công an Phường

Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 và định danh điện tử VneID trên địa bàn đảm bảo hiệu quả. Tham mưu xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất về Đề án 06/CP theo quy định.

6. Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội

Tham gia tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về chuyển đổi số và nội dung kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động. Lấy thanh niên là nòng cốt để lan tỏa, hỗ trợ người dân thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số góp phần hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chuyên đổi số của UBND phường Hưng Bình năm 2025; Chủ tịch UBND phường yêu cầu các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức, viên chức, các trường học, công an, trạm y tế, các khối dân cư nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc kịp thời phản ánh về Công chức Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND phường./.

Nơi nhận:

- UBND TP Vinh;
- Phòng VH-TT TP Vinh;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường;
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Các bộ phận liên quan;
- Công an Phường; Trạm Y tế;
- BGH 3 trường học: MN, TH, THCS;
- 15 khối dân cư;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tam Kỳ